

Số: 24 /2021/QĐ-TA

*C L, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ - TỈNH NGHỆ AN**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông Ng L Th.

Thư ký phiên họp: Bà Ph Th Th L.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C L, tỉnh Ngh A tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 728 /QĐ - TA ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với:

- Anh L Q H. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 30/12/1993

Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh;Quốc tịch: Việt Nam;Tôn giáo: không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khối 3, phường Ngh H, thị xã C L, tỉnh Ngh

A.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông L Th Q ( đã chết), và bà L Th S, SN 1957.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/8/2021, sử dụng trái phép chất ma túy bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường xã và cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng với thời hạn 03 tháng, chưa chấp hành xong thời hạn lại tiếp tục sử dụng ma túy.

Nhân thân:

- Bị Công an thị xã C L, tỉnh Ngh A xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc theo quyết định số 20 ngày 05/07/2012;

- Bị Tòa án nhân dân thị xã C L, tỉnh Ngh A xử phạt 4 năm 06 tháng tù về tội: “ Cướp tài sản” theo bản án số 39 ngày 28/11/2012.

Anh L Q H hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, tỉnh Ngh A từ ngày 13/11/2021 đến nay. Người bị đề nghị vắng mặt có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên họp hôm nay.

**Có sự tham gia của:**

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông: Ng Đ Gi – Phó trưởng phòng Lao động thương binh xã hội thị xã C L, tỉnh Ngh A.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Bà Ph Th V A – Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C L, tỉnh Ngh A.

### **NHẬN THẤY**

Theo đề nghị số 80/LĐTBXH ngày 13/12/2021 của Phòng Lao động thương binh và xã hội thị xã C L đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L Q H có nội dung :

Ngày 13/11/2021, L Q H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khối 3, phường Ngh H, thị xã C L, tỉnh Ngh A. Ngày 23/11/2021, theo phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, tỉnh Ngh A thì L Q H có nghiện chất ma túy (loại ma túy sử dụng là Methaphetamin).

L Q H có hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay là: khối 3, phường Ngh H, thị xã C L, tỉnh Ngh A -thuộc diện có nơi cư trú ổn định. Tuy nhiên trong thời gian làm hồ sơ chuyển Tòa án xem xét quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bản thân L Q H cùng đại diện gia đình không cam kết chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật, không tự ý bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Mẹ đẻ là bà L Th S có đơn yêu cầu cho L Q H được đi cai nghiện một thời gian để trở thành người có ích cho xã hội.

Hiện nay, L Q H đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, tỉnh Ngh A từ ngày 13/11/2021 theo Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 13/11/2021 của UBND phường Ngh H.

Căn cứ vào thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý của phòng tư pháp Biên bản họp tổ tư vấn thị xã thẩm định hồ sơ xét đề nghị đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động – thương binh và xã hội thị xã C L xét thấy L Q H đủ điều kiện theo quy định tại Điều 95, 96; Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 3; Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L Q H từ 12 đến 15 tháng.

Tại phiên họp hôm nay đại diện Phòng Lao động – Thương binh - Xã hội thị xã C L giữ nguyên ý kiến và đề nghị Tòa án nhân dân thị xã C L áp dụng biện

pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L Q H trong thời hạn 12 - 15 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Ngh A.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Quá trình lập hồ sơ theo đúng thời hiệu, thẩm quyền, trình tự, thủ tục; việc giao nhận, thụ lý hồ sơ; phân công Thẩm phán xem xét giải quyết; quyết định mở phiên họp và trình tự tại phiên họp được thực hiện theo đúng các quy định tại Điều 6 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 11, Điều 16, Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ hành vi vi phạm pháp luật hành chính và nhân thân L Q H, đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L Q H với thời hạn từ 12 đến 15 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Ngh A.

Người bị đề nghị có ý kiến: Vắng mặt không có ý kiến

### **XÉT THẤY**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được xem xét tại phiên họp; căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của cơ quan đề nghị; ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp xét thấy:

- Về sự vắng mặt của L Q H: Tòa án nhân dân thị xã C L tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý hồ sơ, quyết định mở phiên họp đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với L Q H, bản thân Hồng đã nhận được, biết được nội dung, thời gian và địa điểm mở phiên họp nhưng Hồng đã có đơn xin được vắng mặt tại phiên họp. Đại diện Viện Kiểm sát thị xã C L và đại diện phòng LĐTBXH thị xã C L đồng ý tiếp tục phiên họp. Xét thấy L Q H đã nhận được các văn bản Tòa án tổng đạt hợp lệ, có đơn xin không tham gia phiên họp, Hồng đã có bản trình bày, và lời khai tại hồ sơ đầy đủ nên Tòa án tiếp tục phiên họp.

- Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

- L Q H thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 luật xử lý vi phạm hành chính, điểm b khoản 1 mục I Hướng dẫn liên ngành số 2171/ HDLN ngày 03 tháng 8 năm 2016; Khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/09/2016

Việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L Q H được thực hiện theo trình tự thủ tục pháp luật quy định, trong đó thể hiện bản tóm

tất lý lịch của đối tượng, tài liệu chứng minh tình trạng nghiện ma túy hiện tại của người bị đề nghị; tài liệu chứng minh người bị đề nghị có nơi cư trú ổn định; Bản tường trình của người bị đề nghị; Văn bản thông báo cho L Q H về việc lập hồ sơ; Văn bản của Trưởng phòng Tư pháp thị xã C L về kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ; Văn bản của Trưởng phòng Lao động-Thương binh- Xã hội thị xã C L về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L Q H

Căn cứ vào điều 96, 103 luật xử lý vi phạm hành chính điểm b khoản 1 mục I Hướng dẫn liên ngành số 2171/ HDLN ngày 03 tháng 8 năm 2016; Khoản 1 Điều 9 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/09/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ thì hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng L Q H được lập hoàn toàn hợp pháp và tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, vi phạm của L Q H: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L Q H đã vi phạm Điều 3 Luật phòng, chống ma túy; Vi phạm quy định về sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; làm ảnh hưởng xấu trực tiếp đến sức khỏe, cuộc sống bình thường của bản thân, làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương; là tiền đề phát sinh tội phạm liên quan đến chất ma túy và các loại tội phạm nguy hiểm khác tại địa phương nói riêng và toàn xã hội nói chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của L Q H: Căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ thì L Q H bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 02 năm 2021. Bản thân L Q H có 01 tiền sự: Ngày 26/8/2021, sử dụng trái phép chất ma túy bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường xã và cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng với thời hạn 03 tháng, chưa chấp hành xong thời hạn lại tiếp tục sử dụng ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại Điều 7, Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên sau khi vi phạm anh L Q H đã thành thật hối lỗi, tự nguyện khai báo thành khẩn nên được áp tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Nhân thân xấu: Bị Công an thị xã C L, tỉnh Ngh A xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc theo quyết định số 20 ngày 05/07/2012;

bị Tòa án nhân dân thị xã C L, tỉnh Ngh A xử phạt 4 năm 06 tháng tù về tội: “Cướp tài sản” theo bản án số 39 ngày 28/11/2012.

Vì vậy để giúp L Q H cai nghiện, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội thì cần cách ly Hồng ra khỏi cộng đồng và áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ những phân tích, đánh giá về tính hợp pháp của hồ sơ; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của Lê Quý Hồng, ý kiến của những người tham gia phiên họp, thấy rằng việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L Q H với thời hạn 15 tháng là cần thiết và phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

Áp dụng Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; b khoản 1 mục I Hướng dẫn liên ngành số 2171/ HDLN ngày 03 tháng 8 năm 2016; Khoản 1 Điều 9 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; Khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/09/2016 ; Điều 20, 22, 30, 31, 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L Q H, sinh ngày 30/12/1993.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (*Mười lăm*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 13/11/2021).

Địa điểm: Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Ngh A

Giao Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Ngh A tiếp nhận và quản lý đối tượng L Q H.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại; Phòng Lao động – Thương binh xã hội thị xã C L có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát thị xã C L có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã C L; Cơ quan Công an thị xã C L, tỉnh Ngh A; Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Ngh A

***Nơi nhận:***

- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐTB TX C L;
- VKSND thị xã C L;
- UBND phường Ngh H;
- Công an thị xã C L;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Ngh A;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Ng L Th**